

Số: /CT-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2026

CHỈ THỊ

Về việc tập trung phát triển, ứng dụng hiệu quả công nghệ sinh học trong sản xuất và đời sống; phát triển công nghiệp sinh học thành ngành kinh tế - kỹ thuật quan trọng của tỉnh Gia Lai

Trong thời gian qua, các sở, ban, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh Gia Lai đã tích cực triển khai thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới và Nghị quyết số 189/NQ-CP của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW. Qua đó, công nghệ sinh học từng bước được quan tâm ứng dụng trong nhiều lĩnh vực như nông nghiệp, y tế, bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học và phát triển dược liệu; góp phần nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hiệu quả sản xuất, bảo vệ môi trường và chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Cùng với đó, tỉnh đã triển khai nhiều nhiệm vụ khoa học và công nghệ liên quan đến nghiên cứu, ứng dụng, bảo tồn nguồn gen, phát triển giống cây trồng, vật nuôi, ứng dụng công nghệ sinh học trong sản xuất và đời sống; đồng thời từng bước tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm, khu thực nghiệm và nâng cao năng lực nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ sinh học trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên, việc phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trên địa bàn tỉnh vẫn còn một số khó khăn, hạn chế như: quy mô ứng dụng công nghệ sinh học trong sản xuất còn nhỏ lẻ, chưa hình thành được nhiều mô hình có tính lan tỏa cao; nguồn lực đầu tư cho nghiên cứu, ứng dụng và thương mại hóa sản phẩm công nghệ sinh học còn hạn chế; cơ sở vật chất, trang thiết bị và nguồn nhân lực chất lượng cao chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Việc liên kết giữa nghiên cứu, ứng dụng và sản xuất còn chưa chặt chẽ; mức độ ứng dụng công nghệ sinh học trong một số lĩnh vực chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của địa phương.

Để khắc phục những tồn tại nêu trên, đồng thời triển khai Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 21/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về tập trung phát triển, ứng dụng hiệu quả công nghệ sinh học trong sản xuất và đời sống; phát triển công nghiệp sinh học thành ngành kinh tế - kỹ thuật quan trọng; tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 189/NQ-CP của Chính

phủ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, các địa phương và các đơn vị liên quan tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

I. NGUYÊN TẮC CHUNG

1. Phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phải gắn với nhu cầu thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; lấy doanh nghiệp, người dân và thị trường làm trung tâm; ưu tiên các lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế của tỉnh như nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, dược liệu, công nghiệp chế biến, y tế, bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học và kinh tế tuần hoàn.

2. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ sinh học theo hướng đồng bộ từ nghiên cứu, thử nghiệm đến sản xuất và thương mại hóa sản phẩm; tăng cường liên kết giữa cơ quan quản lý nhà nước, viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp và người dân.

3. Tập trung ưu tiên phát triển công nghệ sinh học trở thành ngành kinh tế - kỹ thuật quan trọng của tỉnh; từng bước hình thành hệ sinh thái công nghệ sinh học gắn với đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn và phát triển bền vững.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu triển khai hiệu quả Nghị quyết số 36-NQ/TW, Nghị quyết số 189/NQ-CP và các chương trình, kế hoạch của tỉnh về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học.

Chủ động tham mưu xây dựng các cơ chế, chính sách hỗ trợ nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao, thương mại hóa sản phẩm công nghệ sinh học; ưu tiên các nhiệm vụ khoa học và công nghệ hàng năm phục vụ phát triển nông nghiệp công nghệ cao, công nghiệp chế biến, dược liệu, bảo vệ môi trường và bảo tồn nguồn gen bản địa.

Đẩy mạnh gắn kết giữa nghiên cứu và ứng dụng thực tiễn; ưu tiên cơ chế đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ gắn với nhu cầu của doanh nghiệp, địa phương và đơn vị sử dụng kết quả.

Chủ trì triển khai dự án thành lập phòng thí nghiệm trọng điểm về công nghệ sinh học tại Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ theo quy định, đảm bảo yêu cầu, tiến độ đề ra.

Chủ trì xây dựng cơ sở dữ liệu về công nghệ sinh học, nguồn gen, các mô hình ứng dụng công nghệ sinh học trên địa bàn tỉnh; đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ quản lý và khai thác hiệu quả kết quả nghiên cứu.

Tăng cường hợp tác với các viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp trong và ngoài nước để tiếp nhận, chuyển giao các công nghệ sinh học tiên tiến phù hợp với điều kiện của tỉnh.

Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Chỉ thị này; định kỳ tham mưu báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Chủ trì triển khai ứng dụng công nghệ sinh học trong sản xuất nông nghiệp theo hướng xanh, hữu cơ, tuần hoàn và thích ứng biến đổi khí hậu; tập trung vào công nghệ gen, công nghệ vi nhân giống, chế phẩm sinh học, xử lý phụ phẩm nông nghiệp và bảo quản sau thu hoạch.

Chủ trì xây dựng và nhân rộng các mô hình ứng dụng công nghệ sinh học trong trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và xử lý môi trường; hằng năm lựa chọn ít nhất 02 mô hình tiêu biểu để đánh giá, nhân rộng trên địa bàn tỉnh.

Chủ trì rà soát, đề xuất các nhiệm vụ bảo tồn nguồn gen cây trồng, vật nuôi, dược liệu quý hiếm; phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu nguồn gen phục vụ quản lý, khai thác và phát triển bền vững.

Định kỳ hằng năm báo cáo UBND tỉnh kết quả triển khai, hiệu quả ứng dụng và các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

3. Sở Y tế

Ưu tiên, khuyến khích phát triển công nghiệp sinh học trong lĩnh vực y tế; đẩy nhanh lộ trình tự chủ công nghệ sản xuất thuốc sinh học, sinh phẩm y tế... nhằm chủ động cung cấp thuốc phục vụ nhu cầu điều trị trong nước, giảm phụ thuộc vào nhập khẩu nước ngoài.

Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ tiên tiến, mở rộng hợp tác quốc tế nhằm nâng cao năng lực dự phòng, chẩn đoán và điều trị bệnh; ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển dược liệu, bảo tồn và phát triển nguồn gen dược liệu trên địa bàn tỉnh.

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, các doanh nghiệp sản xuất thuốc trên địa bàn tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan đầu tư nâng cao năng lực thử nghiệm, quản lý chất lượng các sản phẩm sinh học y tế và đảm bảo an toàn sinh học theo hướng dẫn, lộ trình của Bộ Y tế.

Định kỳ hằng năm tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện gửi UBND tỉnh.

4. Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ triển khai ứng dụng công nghệ sinh học vào các ngành công nghiệp; hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh đầu tư công nghệ sinh học để phát triển sản xuất, chế biến, bảo quản sản phẩm từ nguồn vốn khuyến công theo quy định.

Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các Sở, ngành có liên quan hỗ trợ hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu, quảng bá sản phẩm đối với sản phẩm ứng dụng công nghệ sinh học của tỉnh.

Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã ứng dụng công nghệ sinh học kết hợp chuyển đổi số trong sản xuất, chế biến, truy xuất nguồn gốc, xây dựng thương hiệu và phát triển thị trường đối với các sản phẩm công nghệ sinh học của tỉnh.

Định kỳ hằng năm tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện gửi UBND tỉnh.

5. Sở Tài chính

Chủ trì phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, đề án về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học theo khả năng cân đối ngân sách và quy định hiện hành.

Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ liên quan theo đúng quy định của pháp luật.

6. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong triển khai công tác thu hút, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao, trong đó có lĩnh vực công nghệ sinh học theo quy định hiện hành.

Định kỳ hằng năm tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện gửi UBND tỉnh.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì chỉ đạo các cơ sở giáo dục tăng cường tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về vai trò của công nghệ sinh học; khuyến khích nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo trong học sinh, sinh viên liên quan đến lĩnh vực công nghệ sinh học.

8. Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm trực tiếp trước Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý.

Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn của cơ quan, địa phương.

Chủ động đề xuất các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển ngành, lĩnh vực, địa phương; tăng cường lồng ghép các mục tiêu phát triển công nghệ sinh học vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

Định kỳ trước ngày 30 tháng 11 hằng năm gửi báo cáo kết quả thực hiện về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh trước ngày 10 tháng 12 hằng năm.

9. Đề nghị các viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp

Chủ động phối hợp với các sở, ngành, địa phương triển khai các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ sinh học; tham gia thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ của tỉnh.

Đẩy mạnh đổi mới công nghệ, thương mại hóa sản phẩm công nghệ sinh học; tăng cường liên kết đào tạo nguồn nhân lực và hợp tác nghiên cứu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Tăng cường nghiên cứu, ứng dụng chuyển đổi số trong lĩnh vực công nghệ sinh học; thúc đẩy hình thành các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp khoa học và công nghệ trong lĩnh vực công nghệ sinh học gắn với thương mại hóa sản phẩm và phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Chỉ thị này; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường;
- Các viện, trường, doanh nghiệp KH&CN trên địa bàn tỉnh;
- Lưu: VT, V3.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang